TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN LỮ
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2023/HS-ST
Ngày: 03/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LỮ, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Mạnh Quang
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Kế và ông Nguyễn Thành Đô
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thơm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Luật - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Ngô Đức S, sinh năm 1987 tại xã QV, huyện AT, tỉnh Hưng Yên; Trú tại: Thôn ĐH, xã QV, huyện AT, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; con ông Ngô Đức M và bà Phạm Thị X; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: 03 tiền án: Ngày 15/3/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Ân Thi xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 27/3/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Hào xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (chấp hành xong hình phạt chính ngày 26/3/2009); Ngày 09/7/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 11 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (chấp hành xong hình phạt chính ngày 10/02/2022); Tiền sự: Không; Bị tạm giữ ngày 02/6/2023, bị tạm giam ngày 08/6/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên *"có mặt tại phiên tòa"*

Người làm chứng:
- Bùi Văn H, sinh năm 1999 *"vắng mặt"*
- Hà Thị Th, sinh năm 2003 *"vắng mặt"*
- An Quốc T, sinh năm 1970 *"vắng mặt"*

Đều có địa chỉ: Thôn D, xã HĐ, huyện TL, tỉnh Hưng Yên
- Phạm Thị X, sinh năm 1964; Địa chỉ: Thôn ĐH, xã QV, huyện AT, tỉnh Hưng Yên *"có mặt"*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 02/6/2023, tổ công tác Công an huyện Tiên Lữ phối hợp với Công an xã Hưng Đạo làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên đường 376, thuộc địa phận thôn D, xã HĐ, huyện TL, tỉnh Hưng Yên thì phát

hiện Ngô Đức S đi vào quán cà phê Trăng Non có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra phát hiện tại túi quần phía trước bên phải có 01 túi nilon dạng túi zip có viền màu đỏ, kích thước (13 x 8)cm, bên trong chứa 43 viên nén màu xanh, bên trên mỗi viên đều in chữ VL và 18 túi nilon dạng túi zip có viên màu xanh, kích thước (2 x 2)cm, trong mỗi túi chứa chất kết tinh màu trắng. Tại chỗ, Ngô Đức S khai nhận 18 túi nilon chứa chất kết tinh màu trắng và 43 viên nén màu xanh in chữ VL trong túi nilon viền màu đỏ là ma túy tổng hợp dạng đá và dạng kẹo do bị cáo mua về để sử dụng. Vật chứng thu giữ: 18 túi nilon dạng túi zip có viên màu xanh, kích thước (2 x 2)cm, trong mỗi túi chứa chất kết tinh màu trắng, được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu A1; 01 túi nilon dạng túi Zip có viền màu đỏ, kích thước (13 x 8)cm, bên trong túi có chứa 43 viên nén màu xanh, bên trên mỗi viên đều in chữ VL, được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu A2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, số IMEL: 359248067688970 và 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, số IMEL: 359836511520151/7.

Ngày 03/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Đức S tại thôn ĐH, xã QV, huyện AT, tỉnh Hưng Yên nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 334/KL-KTHS(MT) ngày 04/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu A1 có tổng khối lượng 15,126g, là ma túy, loại Ketamine. Chất dạng viên nén màu xanh trong niêm phong ký hiệu A2 có tổng khối lượng là 14,206g, là ma túy, loại MDMA. Hoàn lại sau giám định 01 phong bì niêm phong ghi số 334/KL-KTHS(MT) bên trong chứa 14,886g ma túy, loại Ketamine trong niêm phong ghi ký hiệu A1; 13,860g ma túy, loại MDMA, trong niêm phong ký hiệu A2; 01 túi nilon màu trắng có đường viền màu đỏ; 18 túi nilon màu trắng có đường viền màu xanh và 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Quá trình điều tra, Ngô Đức S khai nhận: Do biết khu vực bến xe Giáp Bát, Hà Nội có người bán ma túy giá cả hợp lý nên chiều ngày 01/6/2023 bắt ô tô taxi từ huyện Tiên Lữ, Hưng Yên đi lên bến xe Giáp Bát để mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, S xuống xe đi bộ thấy có một người đàn ông khoảng 45 đến 47 tuổi dáng vẻ giống nghiện đang ngồi uống nước tại cổng bến xe nên vào hỏi *"có ma túy kẹo, đá không để cho em một ít"*, người này bảo có và hỏi mua bao nhiêu thì bị cáo nói mua 14.000.000đ, người đàn ông bảo ngồi đợi rồi đi đâu đó một lúc sau quay lại bảo bị cáo đi theo đến vị trí bờ tường của bến xe Giáp Bát, ít người qua lại đưa cho 01 túi nilon bên trong chứa các viên nén màu xanh và các túi nilon nhỏ chứa chất kết tinh màu trắng, bị cáo cầm lấy để trong túi quần rồi trả tiền đến chỗ taxi đợi đi về Hưng Yên. Số tiền 14.000.000đ mua ma túy là của bà Phạm Thị X mẹ đẻ bị cáo cho tổng số tiền 20.000.000đ để lên tỉnh Sơn La làm ăn, mở xưởng

cơ khí. Ngày 02/6/2023 bị cáo mang ma túy đến quán café Trăng Non tại thôn D, xã HĐ, huyện TL, tỉnh Hưng Yên để uống cà phê thì bị phát hiện bắt quả tang.

Đối với bà Phạm Thị X cho Ngô Đức S số tiền 20.000.000đ mục đích để làm ăn, không biết S sử dụng vào việc phạm tội nên không có căn cứ xử lý.

Quá trình điều tra, bị cáo Ngô Đức S thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 45/CT-VKSTL ngày 12/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ đã truy tố bị cáo Ngô Đức S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm n, o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố, tỏ thái độ ăn năn hối cải.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ luận tội tại phiên tòa: Bổ sung nội dung bản cáo trạng xác định hai bản án xét xử bị cáo năm 2006 và năm 2008 là tiền án, không phải là nhân thân vì chưa được xóa án tích và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Ngô Đức S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng Điểm n, o Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn được tính từ ngày tạm giữ 02/6/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 46; Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số 334/KL-KTHS(MT) của phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong chứa 14,886g ma túy loại Ketamine trong niêm phong ghi ký hiệu A1, 13,860g ma túy loại MDMA trong niêm phong ghi ký hiệu A2; 01 túi nilon màu trắng có đường viền màu đỏ; 18 túi nilon màu trắng có đường viền màu xanh và 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu trắng, số IMEL: 359248067688970, phía bên trên màn hình có một vệt rạn nứt, vỏ phía sau có vết xước 6,2cm, bên trong có lắp 01xim Viettel ghi dãy số 8984048000912453617 và 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh số IMEL: 359836511520151, vỏ máy phía sau có vết rạn nứt dài 8cm, bên trong có gắn 01 sim Viettel có dãy số 8984048000919158750. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Ngô Đức S tự bào chữa: Nhất trí với cáo trạng truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Tiên Lữ; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện

Tiên Lữ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang được lập hồi 15 giờ 50 phút ngày 02/6/2023; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập hồi 17 giờ 05 phút ngày 02/6/2023; Kết luận giám định số 334/KL-KTHS(MT) ngày 04/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên xác định chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu A1 có tổng khối lượng 15,126g, là ma túy, loại Ketamine. Chất dạng viên nén màu xanh trong niêm phong ký hiệu A2 có tổng khối lượng là 14,206g, là ma túy, loại MDMA; lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu thu thập khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ 40 phút, ngày 02/6/2023 tại quán cà phê Trăng Non thuộc thôn D, xã HĐ, huyện TL, tỉnh Hưng Yên, bị cáo Ngô Đức S đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy gồm 15,126g Ketamine và 14,206g MDMA thì bị phát hiện bắt quả tang. Bị cáo cùng một lúc tàng trữ 02 chất ma túy, đã 03 lần bị kết án về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý nên đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm n, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ truy tố bị cáo về tội danh và áp dụng điều luật như đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, không oan sai.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm đến trật tự xã hội, gây khó khăn cho Nhà nước trong việc đẩy lùi các loại tội phạm về ma túy, là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, biết 0rõ tác hại của ma túy cũng như hậu quả và hệ lụy xấu của việc sử dụng chất ma túy để lại đối với sức khỏe, kinh tế của chính bản thân người nghiện, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố tình tàng trữ ma túy để sử dụng . Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh, dành cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn

định, là đối tượng nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt, hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ chấp nhận.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định số 334/KL-KTHS(MT) của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong chứa 14,886g ma túy loại Ketamine trong niêm phong ghi ký hiệu A1, 13,860g ma túy loại MDMA trong niêm phong ghi ký hiệu A2; 01 túi nilon màu trắng có đường viền màu đỏ; 18 túi nilon màu trắng có đường viền màu xanh và 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6]. Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo tại khu vực bến xe Giáp Bát, Hà Nội và người đàn ông lái xe taxi chở bị cáo đi mua ma túy do chưa xác định là ai, ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

Việc bà Phạm Thị X là mẹ đẻ bị cáo cho số tiền 20.000.000đ với mục đích đi Sơn La làm ăn, không biết bị cáo dùng 14.000.000đ đi mua ma túy nên không có căn cứ xem xét xử lý là đúng quy định.

[8]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát xử lý vật chứng, án phí đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm n, o Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Đức S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Ngô Đức S 06 năm 03 tháng tù *(sáu năm ba tháng tù),* thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày tạm giữ 02/6/2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 46; Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số 334/KL-KTHS(MT) của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong chứa 14,886g ma túy loại Ketamine trong niêm phong ghi ký hiệu A1, 13,860g ma túy loại MDMA trong niêm phong ghi ký hiệu A2; 01 túi nilon màu

trắng có đường viền màu đỏ; 18 túi nilon màu trắng có đường viền màu xanh và 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu trắng, số IMEL: 359248067688970, phía bên trên màn hình có một vệt rạn nứt, vỏ phía sau có vết xước 6,2cm, bên trong có lắp 01 sim Viettel ghi dãy số 8984048000912453617 và 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh số IMEL: 359836511520151, vỏ máy phía sau có vết rạn nứt dài 8cm, bên trong có gắn 01 sim Viettel có dãy số 8984048000919158750. *(Số lượng và đặc điểm của vật chứng theo Phiếu nhập kho ngày 30/10/2023 giữa Công an và Chi cục THADS dân huyện Tiên Lữ)*

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án được quyền kháng cáo lên Tòa án tỉnh Hưng Yên để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- CA huyện Tiên Lữ;
- CA Trại tạm giam
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang